

Số: /QĐ-BCĐ

Vĩnh Lộc, ngày tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế hoạt động
của Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm xã Vĩnh Lộc

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO LIÊN NGÀNH
VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM XÃ VĨNH LỘC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010;

Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật An toàn thực phẩm;

Căn cứ Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế;

Căn cứ Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 17/2024/TT-BNNPTNT ngày 28 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ Công Thương sửa đổi quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 20/2025/TT-BYT ngày 23 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên

môn về y tế thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 2833/QĐ-UBND, ngày 21/8/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc Thành lập Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 121/QĐ-UBND, ngày 16/9/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phân cấp quản lý về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định 1029/QĐ-UBND ngày 22/6/2026 của UBND xã Vĩnh Lộc về việc Kiện toàn Ban chỉ đạo liên ngành về an toàn vệ sinh thực phẩm xã Vĩnh Lộc.

Theo đề nghị của Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm xã Vĩnh Lộc.

Điều 2. Trưởng Ban Chỉ đạo và các thành viên của Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm căn cứ vào Quy chế này để tổ chức hoạt động và tham mưu, đề xuất cho UBND xã thực hiện công tác an toàn vệ sinh thực phẩm đảm bảo hiệu quả, theo quy định của Pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng HĐND & UBND, Trưởng Phòng Văn hóa-Xã hội; Trưởng Phòng Kinh tế, Thủ trưởng các phòng, ban, ngành, tổ chức, đơn vị liên quan và các thành viên Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ (để t/h);
- TTr Đảng uỷ xã (để b/c);
- Các phòng chuyên môn có liên quan (t/h);
- Lưu: VT, BCĐ.

TRƯỞNG BAN

CHỦ TỊCH UBND XÃ

Trịnh Ngọc Tuấn

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG

Của Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm xã Vĩnh Lộc
(Ban hành kèm theo Quyết định số/QĐ-BCĐ ngày /6/2026
của Trưởng Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm xã Vĩnh Lộc)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng điều chỉnh.

1. Quy chế này quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và chế độ làm việc của Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm (ATTP) xã Vĩnh Lộc (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo).

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu sự điều chỉnh của Quy chế này.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động

1. Ban Chỉ đạo hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách.

2. Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó trưởng Ban Chỉ đạo được sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân xã.

3. Phòng Văn hóa-Xã hội xã là cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo; các thành viên Ban Chỉ đạo hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm, được phân công nhiệm vụ, chịu trách nhiệm về công việc của mình trước Trưởng Ban Chỉ đạo.

Chương II

NHIỆM VỤ CỦA BAN CHỈ ĐẠO

Điều 3. Nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo.

1. Tham mưu, đề xuất UBND xã triển khai các chủ trương, chính sách, Nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; phối hợp với các ban, ngành liên quan thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; tổ chức tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, nhân dân thực hiện tốt công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn.

2. Tham mưu cho UBND xã ban hành các Quyết định, Kế hoạch, Chương trình hành động về lĩnh vực quản lý ATTP.

3. Giúp UBND xã chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện đảm bảo ATTP của các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, vật tư nông nghiệp.

4. Đề xuất biểu dương, khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích; có biện pháp xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định của nhà nước về lĩnh vực ATTP.

5. Định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai công tác quản lý ATTP theo quy định; báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Chủ tịch UBND xã và Ban Chỉ đạo Quản lý về ATTP cấp trên.

Điều 4. Nhiệm vụ của Trưởng Ban Chỉ đạo.

1. Chịu trách nhiệm chung về chỉ đạo công tác quản lý ATTP trên địa bàn xã và hoạt động của Ban Chỉ đạo xã.
2. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên.
3. Chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo xã.
4. Chỉ đạo tổ chức, triển khai công tác quản lý ATTP trên địa bàn xã theo chỉ đạo của Ban Chỉ đạo cấp trên.

Điều 5. Nhiệm vụ của Phó Trưởng ban Chỉ đạo.

1. Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về những nội dung, công việc được phân công; thay mặt Trưởng ban điều hành công việc khi được ủy quyền.
2. Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo, điều hành, tổ chức triển khai các hoạt động của Ban Chỉ đạo, đôn đốc các thành viên Ban Chỉ đạo trong việc thực hiện chế độ họp, thống kê, báo cáo theo quy định. Theo dõi, giám sát, đôn đốc việc thực hiện công tác bảo đảm ATTP trên địa bàn xã.
3. Tham mưu xây dựng kế hoạch kiểm tra công tác bảo đảm ATTP định kỳ hoặc đột xuất trên địa bàn.
4. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Trưởng ban phân công.

Điều 6. Nhiệm vụ của các Ủy viên Ban Chỉ đạo.

1. Chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về những nội dung công việc được phân công; trực tiếp chỉ đạo, đôn đốc các hoạt động liên quan đến công tác quản lý ATTP ở tổ chức, đơn vị được phân công phụ trách.
2. Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo, báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công với Trưởng Ban Chỉ đạo; chủ động tham mưu, đóng góp ý kiến về triển khai công tác quản lý ATTP.
3. Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo kết quả triển khai công tác quản lý ATTP, các chỉ tiêu được giao và gửi về Trưởng Ban Chỉ đạo theo quy định.
4. Riêng đối với các Trưởng Trạm Y tế:

Tham mưu giúp Trưởng Ban Chỉ đạo: Tổ chức, triển khai thực hiện công tác đảm bảo ATTP theo chức năng, nhiệm vụ của ngành Y tế. Tổ chức, triển khai các hoạt động đảm bảo ATTP định kỳ vào các dịp: Tết Nguyên đán & mùa Lễ hội Xuân, Tháng hành động vì ATTP, Tết Trung thu trên địa bàn xã; phối hợp kiểm tra các cơ sở thực phẩm thuộc phạm vi thẩm quyền quản lý của cấp xã; kiến nghị, đề xuất cấp trên thanh tra, kiểm tra đối với các cơ sở ngoài phạm vi thẩm quyền quản lý khi có dấu hiệu vi phạm.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC, KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN CHỈ ĐẠO

Điều 7. Chế độ họp của Ban Chỉ đạo.

Ban Chỉ đạo xã tổ chức họp, giao ban định kỳ 6 tháng/lần và 1 năm; ngoài ra, có thể triệu tập họp bất thường theo quyết định của Trưởng Ban Chỉ đạo.

1. Nội dung họp 6 tháng đầu năm: Sơ kết đánh giá kết quả triển khai công tác quản lý ATTP 6 tháng đầu năm, phương hướng triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm.

2. Nội dung họp cuối năm: Tổng kết, đánh giá kết quả triển khai thực hiện công tác quản lý ATTP trong năm; xây dựng phương hướng, nhiệm vụ, các giải pháp thực hiện công tác quản lý ATTP cho năm tiếp theo.

3. Nội dung họp đột xuất: Theo chỉ đạo, yêu cầu của Trưởng Ban Chỉ đạo.

Điều 8. Chế độ báo cáo của Ban Chỉ đạo.

Báo cáo định kỳ 6 tháng, năm hoặc đột xuất theo yêu cầu; các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện công tác quản lý ATTP của phòng, ban, ngành phụ trách, công tác phối hợp giữa các phòng, ban, ngành trong việc thực hiện nhiệm vụ.

Điều 9. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo.

Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo và các hoạt động đảm bảo ATTP được trích từ nguồn kinh phí dự toán chi cho công tác đảm bảo ATTP hàng năm.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Triển khai thực hiện Quy chế.

Các thành viên Ban Chỉ đạo căn cứ Quy chế này để thực hiện, đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công.

Trong quá trình triển khai thực hiện quy chế, nếu có vấn đề gì vướng mắc, cần bổ sung, sửa đổi Quy chế thì các thành viên Ban Chỉ đạo thông báo bằng văn bản về Phó Trưởng ban Chỉ đạo để tổng hợp, trình Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định./.

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký./.